

## **Chương 9 : TỰ ĐỘNG ĐÓNG TRỞ LẠI NGUỒN ĐIỆN (TĐL)**

### **I. Ý NGHĨA CỦA TĐL:**

Kinh nghiệm vận hành cho thấy, đa số ngắt mạch xảy ra trên đường dây truyền tải điện năng đều có thể tự tiêu tan nếu cắt nhanh đường dây bằng các thiết bị bảo vệ rôle. Cắt nhanh đường dây làm cho hồ quang sinh ra ở chỗ ngắt mạch bị tắt và không có khả năng gây nên những hư hỏng nghiêm trọng cản trở việc đóng trở lại đường dây. Hư hỏng tự tiêu tan như vậy được gọi là *thoáng qua*. Đóng trở lại một đường dây có hư hỏng thoảng qua thường là *thành công*.

Những hư hỏng trên đường dây như đứt dây dẫn, vỡ sứ, ngã trụ .... không thể tự tiêu tan, vì vậy chúng được gọi là hư hỏng *tồn tại*. Khi đóng trở lại đường dây có xảy ra ngắt mạch tồn tại thì đường dây lại bị cắt ra một lần nữa, việc đóng trở lại như vậy là *không thành công*.

Để giảm thời gian ngừng cung cấp điện cho các hộ tiêu thụ, thao tác đóng trở lại đường dây cần được thực hiện một cách tự động nhờ các thiết bị *TỰ ĐỘNG ĐÓNG TRỞ LẠI (TĐL)*. Thiết bị TĐL cũng có thể tác động cả khi máy cắt bị cắt ra do thao tác nhầm của nhân viên vận hành hoặc do thiết bị bảo vệ rôle làm việc không đúng.

Áp dụng TĐL có hiệu quả nhất là ở những đường dây có nguồn cung cấp một phía, vì trong trường hợp này TĐL thành công sẽ khôi phục nguồn cung cấp cho các hộ tiêu thụ. Ở mạng vòng, cắt một đường dây không làm ngừng cung cấp điện, tuy nhiên áp dụng TĐL là hợp lí vì làm tăng nhanh việc loại trừ chế độ không bình thường và khôi phục sơ đồ mạng đảm bảo vận hành kinh tế và tin cậy. Khả năng TĐL thành công ở những đường dây trên không vào khoảng 70÷90%.

### **II. PHÂN LOẠI THIẾT BỊ TĐL:**

Trong thực tế người ta có thể áp dụng những loại TĐL sau: TĐL 3 pha, thực hiện đóng cả 3 pha của máy cắt sau khi nó bị cắt ra bởi bảo vệ rôle. TĐL 1 pha, thực hiện đóng máy cắt 1 pha sau khi nó bị cắt ra bởi bảo vệ chống ngắn mạch một pha. TĐL hỗn hợp, đóng 3 pha (khi ngắn mạch nhiều pha) hay đóng 1 pha (khi ngắn mạch một pha).

Riêng TĐL 3 pha được phân ra thành một số dạng: TĐL đơn giản, TĐL tác động nhanh, TĐL có kiểm tra điện áp, TĐL có kiểm tra đồng bộ....

Theo loại thiết bị mà TĐL tác động đến có: TĐL đường dây, TĐL thanh góp, TĐL máy biến áp, TĐL động cơ điện.

Theo số lần tác động có: TĐL một lần và TĐL nhiều lần.

Theo cách thức tác động đến cơ cấu truyền động của máy cắt có: TĐL điện và TĐL cơ khí.

### **III. CÁC YÊU CẦU CƠ BẢN ĐỐI VỚI THIẾT BỊ TĐL:**

Tùy điều kiện cụ thể, sơ đồ TDL dùng cho đường dây hoặc những thiết bị điện khác có thể khác nhau nhiều. Nhưng tất cả các thiết bị TDL phải thỏa mãn những yêu cầu cơ bản sau:

1) Tác động nhanh: Thời gian tác động của TDL cần phải càng nhỏ càng tốt để đảm bảo thời gian ngừng cung cấp điện là nhỏ nhất. Ở các đường dây có nguồn cung cấp từ 2 phía tác động nhanh của TDL cần thiết để rút ngắn thời gian khôi phục tình trạng làm việc bình thường của mạng điện. Tuy nhiên thời gian TDL bị hạn chế bởi điều kiện khử ion hoàn toàn môi trường tại chỗ ngắn mạch nhằm đảm bảo TDL thành công:

$$t_{khử ion} < t_{TDL} < t_{tkd}$$

Khi TDL máy cắt dầu không cần quan tâm đến  $t_{khử ion}$ , nhưng đối với máy cắt không khí do thời gian đóng của nó rất bé nên phải xét đến điều kiện khử ion.

Ngoài ra thời gian tác động của TDL còn bị giới hạn bởi thời gian cần thiết để phục hồi khả năng truyền động của máy cắt khi đóng nó trở lại và khả năng cắt nếu ngắn mạch tồn tại.

2) TDL phải tự động trở về vị trí ban đầu sau khi tác động để chuẩn bị cho các lần làm việc sau.

3) Sơ đồ TDL cần phải đảm bảo số lần tác động đã định trước cho nó và không được tác động lặp đi lặp lại. Phổ biến nhất là loại TDL một lần, trong một số trường hợp người ta cũng sử dụng TDL hai lần và TDL ba lần.

4) Khi đóng hay mở máy cắt bằng tay thì TDL không được tác động. Khi đóng máy cắt bằng tay, nếu nó bị cắt ra ngay lập tức bởi bảo vệ rôle, chúng tỏ là đã đóng máy cắt vào ngắn mạch tồn tại, lúc ấy chắc chắn việc đóng trở lại sẽ không thành công. Sơ đồ TDL cũng cần dự tính đến khả năng cầm TDL trong trường hợp máy cắt bị cắt ra bởi một số bảo vệ nào đó. Ví dụ, thường không cho phép TDL máy biến áp tác động khi bảo vệ so lech máy biến áp làm việc (hư hỏng bên trong nó).

#### **IV. TDL ĐƯỜNG DÂY CÓ NGUỒN CUNG CẤP 1 PHÍA:**

##### **IV.1. Hoạt động của sơ đồ:**

Trên hình 9.2 là sơ đồ của thiết bị TDL một lần khởi động bằng phương pháp không tương ứng của đường dây có nguồn cung cấp 1 phía. Hoạt động của sơ đồ trong một số chế độ làm việc của mạng điện như sau:

- Ở chế độ vận hành bình thường, khóa điều khiển KĐK ở vị trí đóng  $D_2$ , tiếp điểm KĐK<sub>IV</sub> mở, rôle 3RG có điện phản ánh vị trí đóng của MC; tiếp điểm KĐK<sub>I</sub> đóng, tụ C được nạp đầy điện qua điện trở nạp R. Trong khi đó, do máy cắt đang đóng nên tiếp điểm phụ của nó MC<sub>2</sub> mở ra và rôle 2RG không có điện. Sơ đồ đang ở trong tình trạng sẵn sàng để tác động.

- Khi xảy ra ngắn mạch, thiết bị bảo vệ rôle BV tác động cắt máy cắt, tiếp điểm phụ MC<sub>2</sub> đóng lại, rôle 2RG có điện và đóng tiếp điểm trong mạch khởi động TDL (diện trở R1 hạn chế dòng trong mạch vừa đủ để 2RG làm việc nhưng không đủ để máy cắt đóng lại). Rôle RT có điện, sau một thời gian  $t_{RT}$  đặt trước tiếp điểm RT<sub>1</sub> khép lại. Tụ C phóng điện qua cuộn dây điện áp của rôle 1RG, tiếp điểm 1RG<sub>1</sub> của nó khép lại và cuộn

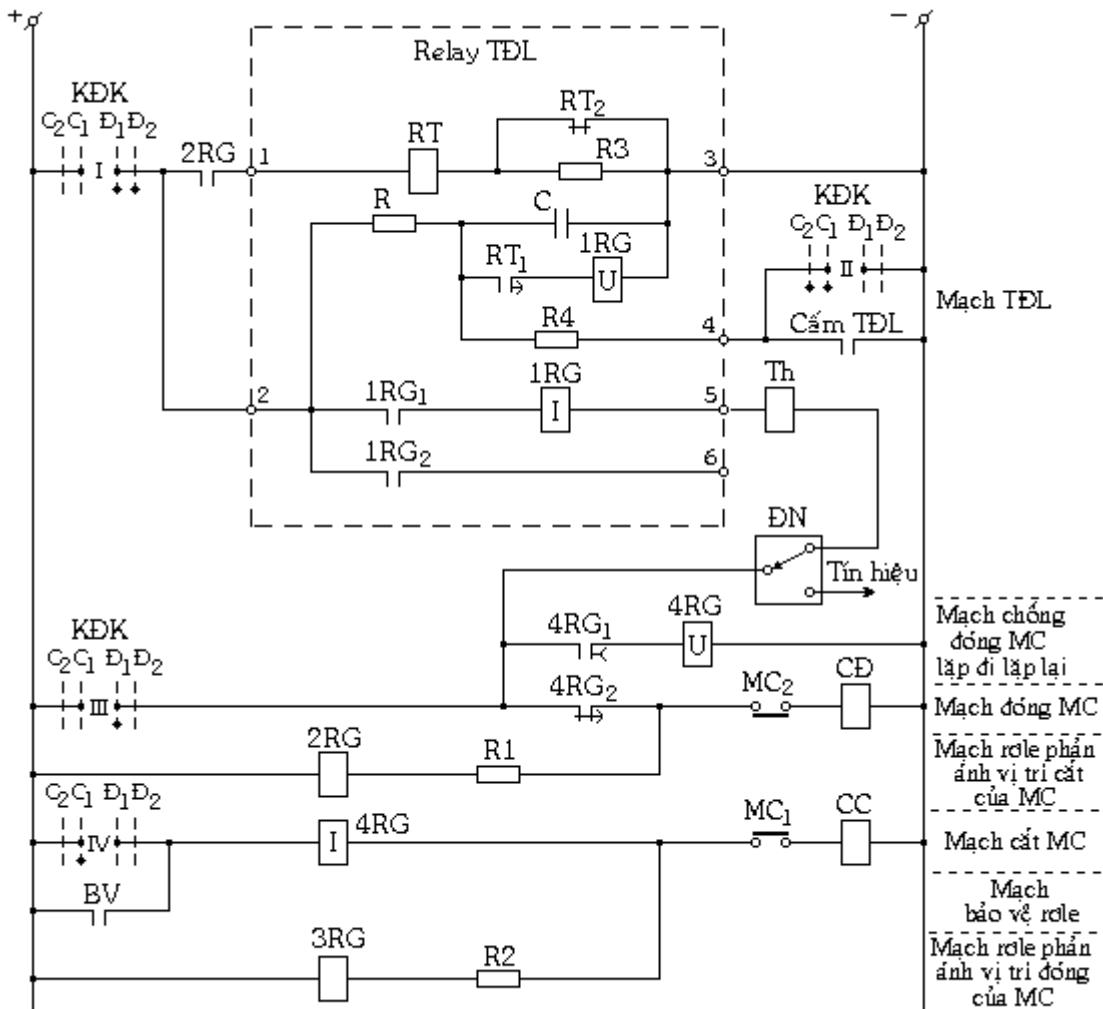
đóng CD của máy cắt có điện theo mạch: (+)→KĐK<sub>I</sub>→1RG<sub>I</sub>→cuộn dòng 1RG<sub>I</sub>→Th→ĐN→4RG<sub>2</sub>→MC<sub>2</sub>→CD→(-). Lúc này máy cắt sẽ được đóng trở lại.

- Nếu ngắn mạch tự tiêu tan: máy cắt sau khi được TDL đóng lại sẽ giữ nguyên vị trí đóng, tụ C lại được nạp đầy để đưa sơ đồ trở lại trạng thái ban đầu chuẩn bị cho các lần làm việc sau.

- Nếu ngắn mạch tồn tại: bảo vệ role lại tác động cắt máy cắt và TDL lại khởi động như trình tự đã nêu trên. Nhưng vì tụ C đã phóng hết điện trong lần tác động trước, đến lúc này chưa được nạp đủ nên không thể làm cho role 1RG tác động được và máy cắt sẽ không thể đóng lại. Điều đó đảm bảo cho TDL chỉ tác động một lần như đã định trước cho nó.

- Khi mở máy cắt bằng tay (chuyển KĐK sang vị trí C<sub>I</sub>): tiếp điểm KĐK<sub>I</sub> mở ra cắt nguồn vào RT và nguồn nạp tụ, tiếp điểm KĐK<sub>II</sub> nối tụ C vào điện trở phóng R4, năng lượng tích lũy ở tụ C sẽ phóng qua R4 biến thành nhiệt năng và tiêu tán ở R4. Nhờ vậy đảm bảo TDL không thể tác động khi mở máy cắt bằng tay. Trong một số trường hợp, tiếp điểm "cầm TDL" đóng lại, tụ C phóng điện và TDL cũng không thể làm việc.

- Khi đóng máy cắt bằng tay (KĐK ở vị trí Đ<sub>I</sub>): tụ C bắt đầu được nạp điện, nếu máy cắt lại mở ra thì TDL cũng không tác động được vì cho đến lúc này tụ C vẫn chưa nạp đầy.

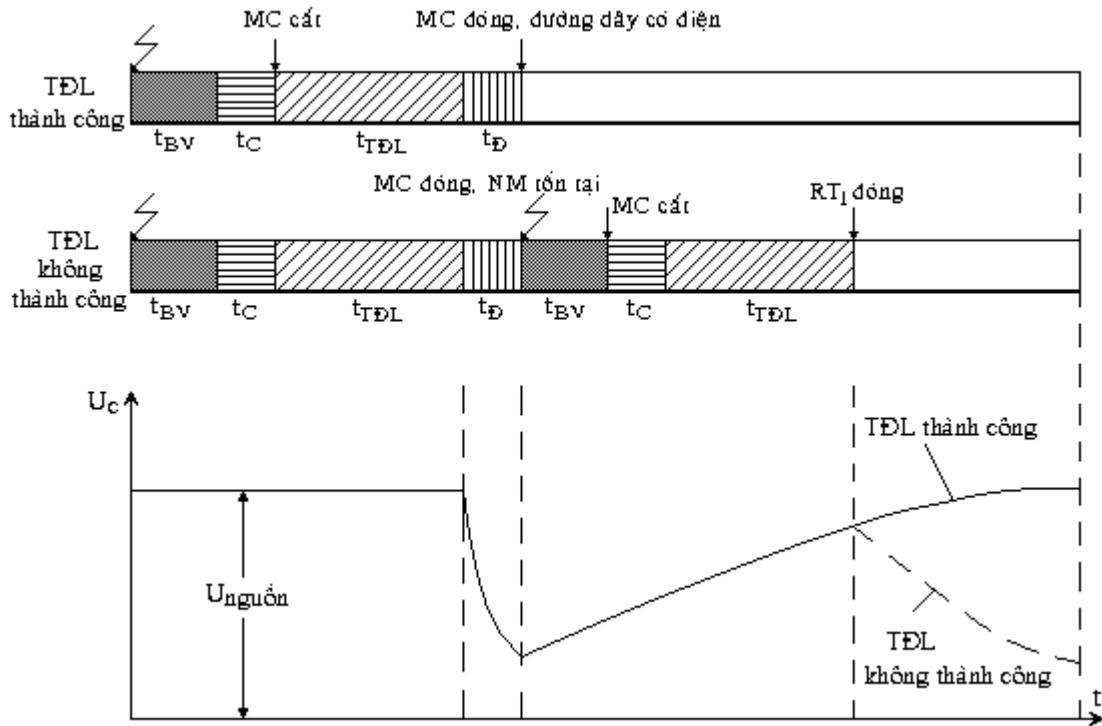


**Hình 9.2:** Sơ đồ thiết bị TDL một lần đường dây có nguồn cung cấp 1 pha

#### IV.2. Đặc điểm của sơ đồ:

- ◆ Sơ đồ khởi động theo phương pháp không tương ứng giữa vị trí của khóa điều khiển (tiếp điểm KDK<sub>1</sub>) và vị trí của máy cắt (tiếp điểm 2RG của rôle phản ánh vị trí cắt của máy cắt).
- ◆ Tiếp điểm RT<sub>2</sub> và điện trở R3 nối song song để tăng lực khởi động ban đầu của RT và khi duy trì thì RT không bị phát nóng nhờ R3 cản bớt dòng.
- ◆ Rôle 1RG có hai cuộn dây, khi RT<sub>1</sub> khép, tụ C phỏng qua cuộn dây điện áp 1RG<sub>U</sub>, cuộn dây dòng điện 1RG<sub>I</sub> làm nhiệm vụ tự giữ vì tụ C chỉ cung cấp một xung ngắn hạn đủ để khởi động 1RG chứ không duy trì được.
- ◆ Rôle 4RG có hai cuộn dây, để chống máy cắt đóng lặp đi lặp lại khi ngắn mạch tồn tại và hỏng hóc TDL. Ví dụ khi hỏng tiếp điểm 1RG<sub>1</sub> (dính) và xảy ra ngắn mạch, cuộn cắt của máy cắt có điện, đồng thời cuộn dòng 4RG<sub>I</sub> cũng có điện. Máy cắt mở ra và các tiếp điểm 4RG<sub>1</sub> đóng lại, 4RG<sub>2</sub> mở ra. Nếu tiếp điểm 1RG<sub>1</sub> bị dính thì ngay lập tức

cuộn áp  $4RG_U$  có điện để duy trì trạng thái của các tiếp điểm  $4RG_1, 4RG_2$ . Do vậy mạch cuộn đóng của máy cắt bị hở và máy cắt không thể đóng lắp di lắp lại.

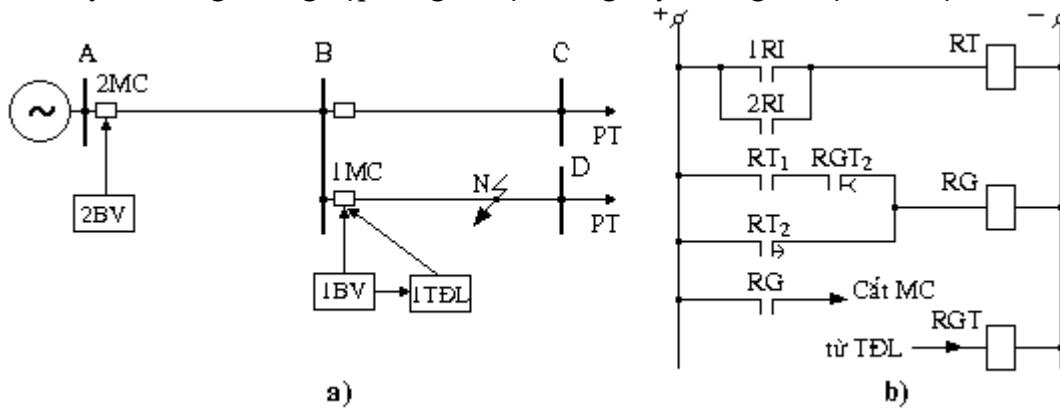


**Hình 9.3: Biểu đồ thời gian trong chu trình TDL một lần**

## V. PHỐI HỢP TÁC ĐỘNG GIỮA BẢO VỆ RƠLE VÀ TĐL:

### V.1. Tăng tốc độ tác động của bảo vệ sau TĐL:

Sau khi cắt chọn lọc đường dây bị hư hỏng, thiết bị TĐL sẽ tác động đóng máy cắt trở lại đồng thời nối tắt bộ phận tạo thời gian của bảo vệ chính (hoặc đưa bảo vệ tác động nhanh vào làm việc) trong một khoảng thời gian giới hạn nào đó, nhờ vậy đảm bảo cắt nhanh máy cắt trong trường hợp đóng trở lại đường dây vào ngắn mạch tồn tại.



**Hình 9.4 : Tăng tốc độ tác động của bảo vệ sau TDL**  
 a) Sơ đồ mạng điện    b) Mạch tăng tốc

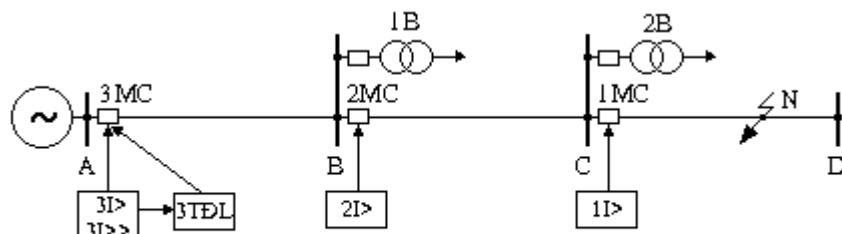
Xét sơ đồ mạng điện hình 9.4a và sơ đồ thực hiện tăng tốc hình 9.4b. Khi xảy ra ngắn mạch tại điểm N thì các tiếp điểm của role 1RI, 2RI của bảo vệ 1BV đóng mạch cuộn dây RT, tiếp điểm RT<sub>1</sub> đóng tức thời nhưng tiếp điểm RGT<sub>1</sub> đang mở nên cuộn dây RG không có điện. Sau thời gian t<sub>RT</sub> thì tiếp điểm RT<sub>2</sub> đóng mạch cuộn dây RG để di cát máy cắt 1MC. Lúc này thiết bị TDL sẽ đưa xung di đóng lại 1MC đồng thời khởi động RGT, tiếp điểm RGT<sub>1</sub> đóng. Nếu ngắn mạch tồn tại 1RI, 2RI và RT lại có điện nên RT<sub>1</sub> đóng mạch cuộn dây RG và cắt nhanh máy cắt 1MC. Nếu ngắn mạch tự tiêu tan (TDL thành công), thì sau một thời gian đủ để đóng chắc chắn 1MC tiếp điểm RGT<sub>1</sub> mở ra và bảo vệ 1BV lại làm việc với thời gian đặt trước cho nó.

Như vậy tăng tốc độ tác động của bảo vệ sau TDL cho phép rút ngắn thời gian cắt trở lại một hư hỏng tồn tại. Tuy nhiên cần lưu ý là bộ phận khởi động dòng của bảo vệ được tăng tốc phải chỉnh định khởi động tự khởi động của các động cơ (các động cơ bị hãm lại do mất điện trong quá trình ngắn mạch và trong chu trình TDL).

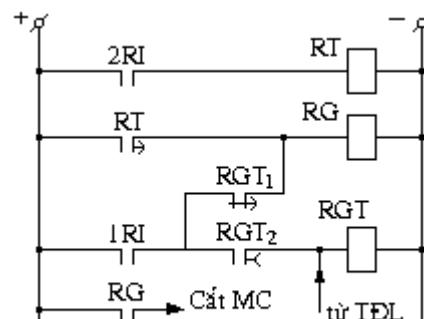
### V.2. Tăng tốc độ tác động của bảo vệ trước TDL:

Cắt máy cắt lần thứ 1 bằng bảo vệ tác động nhanh không chọn lọc (ví dụ, bảo vệ dòng cắt nhanh), sau đó bảo vệ này bị khóa lại trong một khoảng thời gian nhất định để việc cắt máy cắt lần thứ 2 (nếu TDL không thành công) được thực hiện bởi các bảo vệ tác động chọn lọc.

Trong phương pháp tăng tốc độ tác động của bảo vệ trước TDL, cắt lần thứ 1 có thể xảy ra khi hư hỏng ở phần tử kè, tức là tác động không chọn lọc. Nếu hư hỏng tự tiêu tan và TDL thành công, thì tác động không chọn lọc trước đó của bảo vệ được sửa chữa bằng tác động của thiết bị TDL. Nhờ cắt nhanh ngắn mạch sẽ tạo khả năng TDL thành công lớn hơn.



a)



b)

**Hình 9.5 : Tăng tốc độ tác động của bảo vệ trước TDL**  
 a) Sơ đồ mạng điện  
 b) Mạch tăng tốc

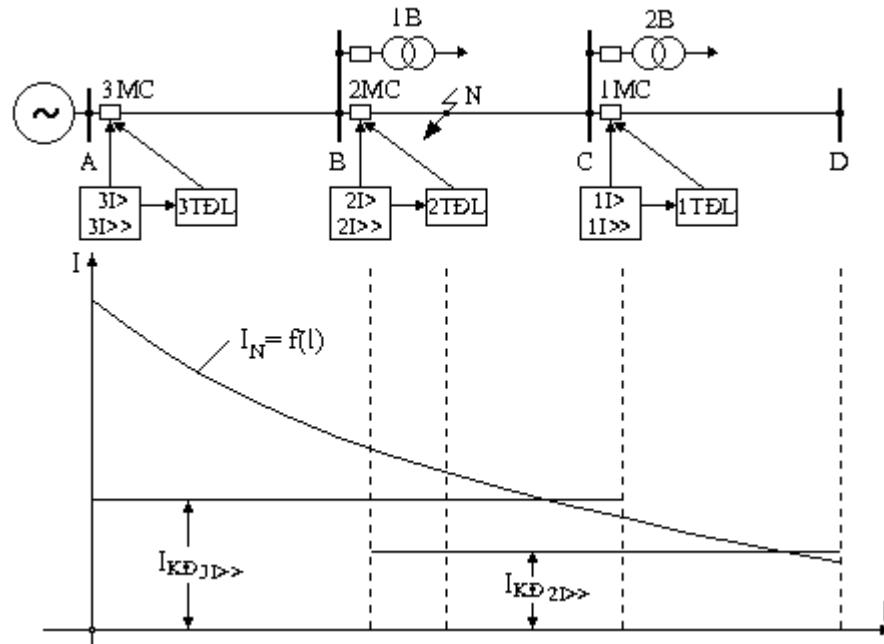
Sơ đồ bộ phận tăng tốc độ bảo vệ trước TDL như trên hình 9.5b, tiếp điểm 1RI là của bảo vệ cắt nhanh  $3I >>$ , tiếp điểm 2RI là của bảo vệ dòng cực dai  $3I >$ . Thiết bị TDL đặt ở đoạn đường dây đầu tiên AB (hình 9.5a). Khi ngắn mạch trên một đoạn bất kỳ của đường dây ABCD (ví dụ, tại điểm N), lúc đầu bảo vệ cắt nhanh  $3I >>$  tác động không thời gian di cắt 3MC. Sau đó TDL sẽ khởi động và đóng 3MC lại, đồng thời đưa tín hiệu đi khóa bảo vệ  $3I >>$ . Nếu ngắn mạch tồn tại thì các bảo vệ sẽ làm việc một cách chọn lọc theo đặc tính thời gian của chúng, trong trường hợp này bảo vệ dòng cực dai  $1I >$  có thời gian làm việc nhỏ nhất sẽ tác động cắt máy cắt 1MC. Cần lưu ý là việc khóa bảo vệ cắt nhanh  $3I >>$  trên sơ đồ hình 9.5b được thực hiện nhờ tín hiệu từ thiết bị TDL đưa đến RGT để làm hở mạch tác động của role 1RI.

Nhuộc điểm của phương pháp tăng tốc độ tác động của bảo vệ trước TDL là nếu TDL hoặc máy cắt 3MC bị hỏng thì tất cả các hộ tiêu thụ trên đường dây đều bị mất điện mặc dù ngắn mạch có thể chỉ ở đoạn cuối.

Muốn bảo vệ cắt nhanh  $3I >>$  không tác động mất chọn lọc khi ngắn mạch sau các máy biến áp 1B, 2B cần phải chọn dòng khởi động của nó lớn hơn dòng ngắn mạch lớn nhất khi ngắn mạch sau các máy biến áp này. Điều này làm hạn chế phạm vi sử dụng của phương pháp, nhất là khi các đoạn đường dây khá dài và công suất các máy biến áp 1B, 2B khá lớn.

### V.3. TDL theo thứ tự:

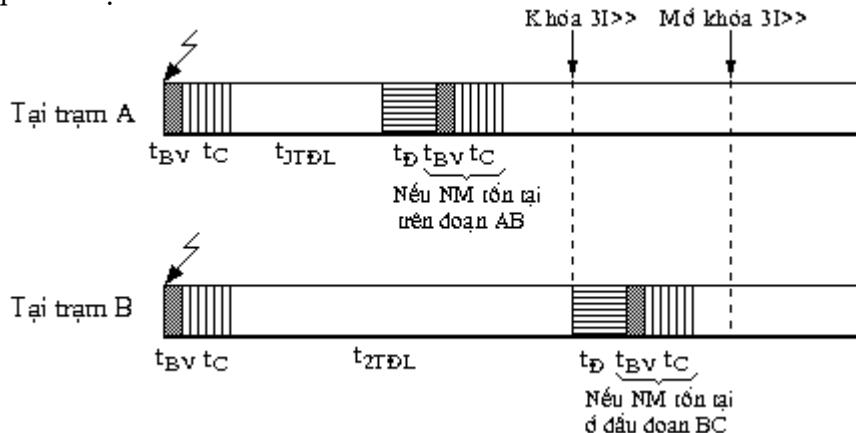
Trong các mạng điện bao gồm nhiều đoạn đường dây nối tiếp nhau có thể thực hiện cắt nhanh ngắn mạch tồn tại cũng như thoảng qua nhờ phối hợp tác động của bảo vệ cắt nhanh và tác động theo thứ tự của thiết bị TDL đặt tại máy cắt của những đoạn kề nhau.



Hình 9.6 : TDL theo thứ tự

Xét sơ đồ mạng điện hình 9.6, tại các máy cắt 1MC, 2MC, 3MC tương ứng có trang bị: các thiết bị tự động đóng trở lại 1TDL, 2TDL, 3TDL; các bảo vệ cắt nhanh không

chọn lọc  $1I>>$ ,  $2I>>$ ,  $3I>>$  và các bảo vệ dòng cực đại tác động chọn lọc  $1I>$ ,  $2I>$ ,  $3I>$ . Dòng khởi động của bảo vệ cắt nhanh được chọn lớn hơn dòng khi ngắn mạch sau các máy biến áp 1B, 2B; vì vậy vùng bảo vệ sẽ bao gồm toàn bộ đoạn đường dây được bảo vệ và một phần đoạn kề.



Hình 9.7: Biểu đồ thời gian trong chu trình TDL theo thứ tự

Xét sơ đồ mạng điện hình 9.6, tại các máy cắt 1MC, 2MC, 3MC tương ứng có trang bị: các thiết bị tự động đóng trở lại 1TDL, 2TDL, 3TDL; các bảo vệ cắt nhanh không chọn lọc  $1I>>$ ,  $2I>>$ ,  $3I>>$  và các bảo vệ dòng cực đại tác động chọn lọc  $1I>$ ,  $2I>$ ,  $3I>$ . Dòng khởi động của bảo vệ cắt nhanh được chọn lớn hơn dòng khi ngắn mạch sau các máy biến áp 1B, 2B; vì vậy vùng bảo vệ sẽ bao gồm toàn bộ đoạn đường dây được bảo vệ và một phần đoạn kề.

Thời gian làm việc của các thiết bị TDL được chọn tăng dần theo hướng từ nguồn trở đi:  $t_{3TDL} < t_{2TDL} < t_{1TDL}$

Khi xảy ra ngắn mạch tại điểm N trên đoạn BC, các bảo vệ cắt nhanh  $2I>>$  và  $3I>>$  tác động cắt 2MC và 3MC. Thiết bị 3TDL có thời gian nhỏ hơn nên tác động trước đóng trở lại 3MC. Vì đoạn AB không hư hỏng nên TDL thành công. Sau đó 2TDL sẽ tác động đóng 2MC lại. Nếu ngắn mạch là thoáng qua thì TDL thành công. Nếu ngắn mạch tồn tại, bảo vệ cắt nhanh  $2I>>$  sẽ tác động cắt 2MC của đoạn đường dây hư hỏng BC vì cho đến thời điểm này bảo vệ cắt nhanh  $3I>>$  của đoạn AB đã bị khóa lại (xem biểu đồ thời gian trên hình 9.7).